

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Xây dựng Miền Tây
giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030**

**HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Quyết định số 741/QĐ-BXD ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thành lập Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Tây nhiệm kỳ 2019-2024;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-BXD ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Tây nhiệm kỳ 2019-2024;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Tây nhiệm kỳ 2019-2024, Hội đồng trường đã thống nhất quyết nghị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Xây dựng Miền Tây giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu chung

Trường Đại học Xây dựng Miền Tây là trường đại học đào tạo đa ngành, đa hệ trong lĩnh vực Xây dựng và các lĩnh vực Kinh tế trọng tâm cho các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, cả nước và khu vực. Là trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ, chuyển giao sản phẩm khoa học và công nghệ phù hợp với

các ngành mà Nhà trường đào tạo. Phân đầu đến năm 2030 đạt trình độ phát triển ngang bằng với các trường đại học có đẳng cấp trong nước, đến năm 2050 đạt trình độ tương đương ở khu vực Đông Nam Á và Quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Đào tạo bậc đại học và sau đại học các ngành kỹ thuật trong lĩnh vực xây dựng và lĩnh vực kinh tế khác với các chuyên ngành phù hợp theo nhu cầu xã hội.

- Đảm bảo chất lượng đào tạo nguồn nhân lực về trình độ chuyên môn và kỹ năng ứng dụng; đào tạo gắn với nhu cầu xã hội, gắn với thực tiễn sản xuất và hội nhập quốc tế.

- Nghiên cứu khoa học và công nghệ; triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ; chuyển giao sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ về các lĩnh vực có liên quan.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ quản lý ngành; cán bộ quản lý, kỹ thuật của các cơ quan, doanh nghiệp.

- Hợp tác về đào tạo, nghiên cứu khoa học, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giảng viên với các cơ sở đào tạo trong nước và hợp tác Quốc tế với các trường đại học ở nước ngoài.

- Đội ngũ cán bộ khoa học có năng lực và trình độ cao, đạt chuẩn quốc tế, có thể giảng dạy và nghiên cứu ở nước ngoài, làm nền tảng cho sự phát triển của Nhà trường.

- Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ và hiện đại, đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học - công nghệ chất lượng cao.

- Mô hình tự chủ đại học, chịu trách nhiệm xã hội cao; các nguồn lực tài chính được phát triển theo hướng đa dạng hóa và bền vững, hiệu quả thông qua tăng cường, mở rộng hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, khai thác các hình thức huy động mới theo cơ chế mới, đặc thù.

2. NỘI DUNG

2.1. Kiến toàn bộ máy và phát triển nguồn nhân lực

- Giai đoạn 2020 – 2025: củng cố và kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn và hiệu quả; xây dựng đội ngũ giảng viên, viên chức đủ cả về số lượng và chất lượng, tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ và tin học, sư phạm, chính trị đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ phát triển của Nhà trường; tiếp tục thực hiện chương trình đào tạo đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ đúng chuyên ngành, có chính sách ưu đãi và trọng dụng để thu hút đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ về Trường. Số cán bộ giảng dạy chiếm 80% tổng số cán bộ viên chức. Tỷ lệ cán bộ khoa học có trình độ tiến sĩ đạt 20% vào năm 2025, trong đó có 2 GS, PGS. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản trị đại học hiện đại cho các thành viên Hội đồng trường và đội ngũ lãnh đạo quản lý, cán bộ chủ chốt của Nhà trường.

- Giai đoạn 2026 – 2030: phát triển đội ngũ cán bộ, đặc biệt là về chất lượng, có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực, kiến thức, kỹ năng đạt chuẩn. Đội ngũ cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ và năng lực quản lý theo các tiêu chuẩn quản trị đại học tiên tiến. Nâng cao kiến thức quản trị đại học hiện đại cho các thành viên Hội đồng trường và đội ngũ lãnh đạo quản lý, cán bộ chủ chốt Nhà trường. Rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025, xây dựng quy hoạch cán bộ giai đoạn 2026-2030. Tỷ lệ cán bộ khoa học có trình độ tiến sĩ đạt 30% vào năm 2030, trong đó có 4 GS, PGS và đảm bảo cơ cấu hạng giảng viên, học hàm, học vị cho các chuyên ngành đào tạo theo Luật Giáo dục đại học.

2.2. Phát triển công tác đào tạo

- Giai đoạn 2020 – 2025: rà soát và xây dựng chương trình đào tạo các ngành phù hợp với nhu cầu xã hội và tình hình thực tế của trường. Tổ chức tốt công tác tuyển sinh đúng quy định, quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đạt số lượng và chất lượng đầu vào. Mở thêm các ngành đáp ứng nhu cầu xã hội như Công nghệ thông tin, kiến trúc nội thất và kiến trúc đô học. Đẩy mạnh công tác đào tạo liên thông, liên kết, vừa làm vừa học. Tăng cường công tác đảm bảo chất lượng, hoàn thành công tác đánh giá ngoài để kiểm định giữa kỳ vào năm 2020. Tổ chức kiểm định chất lượng chương trình đào tạo đại học ngành Xây dựng đạt tiêu chuẩn kiểm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hoàn chỉnh hồ sơ đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp.

- Giai đoạn 2026 – 2030: phát triển ngành nghề theo hướng trường đại học đa ngành; Tiếp tục mở thêm các ngành như Địa kỹ thuật xây dựng, Tài chính ngân hàng, Kinh tế Xây dựng, Kỹ thuật công trình thủy... Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động công tác đào tạo liên thông, liên kết, vừa làm vừa học. Tổ chức kiểm định chất lượng chương trình đào tạo đại học ngành Kiến trúc và ngành Xây dựng đạt tiêu chuẩn kiểm định của khu vực Đông Nam Á.

2.3. Phát triển công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ

- Giai đoạn 2020 – 2025: tổ chức đào tạo, bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho giảng viên và thúc đẩy nghiên cứu khoa học trong sinh viên. Phát triển khoa học và công nghệ gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường đáp ứng việc triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khoá XI) về *“phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.

Phấn đấu, hàng năm hoàn thành một số chỉ tiêu nghiên cứu khoa học và công nghệ:

- + Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường: 15 đề tài/năm
- + Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ và tương đương: 01 đề tài/năm
- + Đề tài nghiên cứu khoa học của Sinh viên: 10 đề tài/năm

- Giai đoạn 2026 – 2030: nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học của các khoa; tăng cường đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong sinh viên. Nghiên cứu khoa học theo chuẩn và trình độ quốc tế. Số lượng, chất lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ ngày được nâng cao.

2.4. Phát triển hoạt động hợp tác quốc tế

- Giai đoạn 2020 – 2025: duy trì, phát triển các quan hệ hợp tác đã có và tìm kiếm, mở rộng phát triển các mối quan hệ hợp tác quốc tế mới, từng bước thực hiện việc trao đổi giảng viên, sinh viên với các trường đại học trong và ngoài nước. Đến năm 2025, Nhà trường có quan hệ hợp tác quốc tế 10 trường trong khu vực.

- Giai đoạn 2026 – 2030: xây dựng một số chương trình đào tạo quốc tế giảng dạy bằng ngoại ngữ theo tiêu chuẩn quốc tế, có thể liên thông được với nước ngoài; liên kết thư viện, trao đổi thông tin phục vụ hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ. Đến năm 2030, Nhà trường có quan hệ hợp tác quốc tế 15 trường trong khu vực và thế giới.

2.5. Phát triển cơ sở vật chất và quản lý tài chính

- Giai đoạn 2020 – 2025:

+ Trên nền tảng cơ sở vật chất hiện có của Trường, tiếp tục triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây giai đoạn 2 (2021-2025); dự án cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất theo từng giai đoạn và dự án tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học và trang thiết bị với tổng kinh phí khoảng 426,63 tỷ đồng.

+ Trong khi chưa ban hành hoặc sửa đổi Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực cụ thể theo quy định tại Khoản 1 Điều 24 của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, Nhà trường tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Chủ động cân đối nguồn thu và huy động các nguồn thu hợp pháp khác; quyết định các dự án đầu tư, mua sắm, sửa chữa để phát triển tổng thể cơ sở vật chất của Trường.

+ Quyết định việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất và giá trị thương hiệu của Trường để liên doanh, liên kết thực hiện các hoạt động đào tạo, khoa học công nghệ, tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn; quyết định việc cho thuê tài sản để sử dụng cho các hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn và hỗ trợ sinh viên.

+ Đối với các dự án, chương trình, kế hoạch phát triển khác, Trường được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại quyết định phê duyệt của Bộ Xây dựng.

- Giai đoạn 2026 – 2030:

+ Tiếp tục hoàn thiện các hạng mục của Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây giai đoạn 2 (2021-2025).

+ Đổi mới cơ chế quản lý tài chính theo tinh thần của Kết luận số 37-TB/TW ngày 26/5/2011 của Bộ Chính trị về “Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hoá một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công”. Thực hiện tự chủ theo Nghị định số 16/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Trường là đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động.

3. GIẢI PHÁP VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

3.1. Kiện toàn bộ máy, phát triển đội ngũ cán bộ và nguồn nhân lực

- Giai đoạn 2020 – 2025:

+ Sắp xếp, chuyển đổi, sáp nhập một số đơn vị trên cơ sở kiện toàn lại cơ cấu tổ chức bộ máy làm giảm bớt các đầu mối; hoàn thiện đội ngũ quản lý của các khoa, bộ môn trực thuộc khoa, tiến tới chuẩn hóa đội ngũ trưởng phó khoa, bộ môn.

+ Xây dựng và thực hiện các đề án đào tạo, bồi dưỡng năng lực đội ngũ cán bộ; đề án quy hoạch, điều chuyển, luân chuyển cán bộ lãnh đạo các đơn vị; sẵn sàng thay thế những cán bộ lãnh đạo phòng, khoa và trung tâm không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, trì trệ;

+ Xây dựng đề án phát triển và sử dụng đội ngũ cán bộ giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030 trên cơ sở thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2016-2021, nhiệm kỳ 2021-2026 và các nhiệm kỳ tiếp theo.

+ Rà soát, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch đi làm Nghiên cứu sinh. Tạo điều kiện tốt nhất để giảng viên đạt các tiêu chí xét chức danh Phó giáo sư, Giáo sư và xếp hạng giảng viên, viên chức.

+ Thực hiện kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ giảng viên. Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị.

+ Lập đề án và tổ chức tuyển dụng giảng viên, viên chức hợp lý theo từng giai đoạn. Đồng thời thực hiện đề án tinh giản biên chế theo quy định.

+ Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá để thu hút được các nhà khoa học giỏi, các chuyên gia đầu ngành về làm việc cho Trường. Tăng cường ký kết hợp tác với các trường, các doanh nghiệp giúp đội ngũ cán bộ giảng viên có điều kiện học tập kinh nghiệm, trình độ chuyên môn, đồng thời có thu nhập tăng thêm.

- Giai đoạn 2026 – 2030:

+ Xây dựng kế hoạch và phương pháp đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên; hoạt động của viên chức quản lý kết hợp với việc triển khai cải cách hành chính trong quản lý và phục vụ.

+ Đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo hướng hiện đại.

+ Xây dựng và triển khai chương trình hỗ trợ cán bộ giảng viên trẻ; gửi cán bộ giảng viên trẻ đi đào tạo và đào tạo nâng cao ở nước ngoài thông qua các chương trình hợp tác quốc tế của Trường hoặc thông qua chương trình đào tạo cán bộ khoa học, kỹ thuật tại các cơ sở nước ngoài của Nhà nước.

3.2. Phát triển công tác đào tạo

- Giai đoạn 2020 – 2025:

+ Nghiên cứu các phương thức tuyển sinh hợp lý, đạt chỉ tiêu hàng năm khoảng 700 SV hệ chính quy nhưng đảm bảo chất lượng. Tích cực mở rộng khai thác nguồn tuyển sinh hiện có và mở rộng thêm các nguồn tuyển sinh khác bằng những phương thức mang tính cạnh tranh cao.

+ Hoàn thiện cơ chế đào tạo theo tín chỉ, thực hiện mục tiêu “chuẩn hoá, hiện đại hoá” trong hoạt động đào tạo. Xây dựng kịp thời và thực hiện các chương trình đào tạo mới theo hướng bằng đại học thứ hai.

+ Đổi mới các chương trình đào tạo, phương pháp tổ chức đào tạo, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá, cung cấp nguồn học liệu cho người học.

+ Nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo của Nhà trường, điều chỉnh và áp dụng chuẩn đầu ra theo nhu cầu xã hội cho từng thời kỳ phát triển thị trường lao động và kinh tế quốc gia.

+ Thu thập minh chứng theo khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm định chương trình đào tạo ngành Xây dựng đạt tiêu chuẩn kiểm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiến hành lập hồ sơ mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp.

+ Thực hiện đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong nhà trường theo Kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Tăng cường hợp tác đào tạo Sau đại học với các trường đại học, học viện trong nước và nước ngoài.

- Giai đoạn 2026 – 2030:

+ Nghiên cứu áp dụng một số chương trình đào tạo tiên tiến của nước ngoài; từng bước tiếp cận với trình độ tiên tiến của thế giới. Phát triển tiềm năng nghiên cứu sáng tạo, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực hoạt động cộng đồng của người học.

+ Tăng cường phát triển các chương trình đào tạo liên kết với các trường đại học khác, các địa phương nhằm nâng cao uy tín, thương hiệu Trường trong khu vực.

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm định chương trình đào tạo ngành Kiến trúc và ngành Xây dựng đạt tiêu chuẩn kiểm định của Khu vực Đông Nam Á.

+ Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo, đổi mới nội dung, phương pháp, quy trình đào tạo. Tăng cường hệ thống quản lý, tự kiểm tra, đánh giá và kiểm soát ngăn ngừa các sai sót, tiêu cực trong công tác đào tạo.

3.3. Phát triển công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ

- Giai đoạn 2020 – 2025:

+ Rà soát xây dựng Quy chế quản lý khoa học và công nghệ trong Trường. Từng bước hoàn thiện các khâu quản lý công tác khoa học – công nghệ của Nhà trường, kết hợp nghiên cứu khoa học công nghệ với đào tạo.

+ Tổ chức các hoạt động thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học như hội nghị, hội thảo chuyên môn; đăng cai tổ chức các hội nghị, hội thảo khu vực và quốc tế do bộ, ngành và các đơn vị tổ chức.

+ Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học với các đơn vị ngoài Trường, trong nước và quốc tế. Tăng cường kết nối giữa Nhà trường, Doanh nghiệp và Sinh viên. Khai thác, huy động các nguồn tài trợ và sự giúp đỡ của các doanh nghiệp phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

+ Nâng cấp trang thông tin khoa học và giáo dục Trường thành Tạp chí có chỉ số được tính điểm. Đảm bảo mỗi đề tài nghiên cứu khoa học phải có kết quả là một bài báo đăng trong các tạp chí chuyên ngành có chỉ số ISSN hay báo cáo tại các hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia và quốc tế.

+ Nghiên cứu áp dụng các chính sách hỗ trợ cán bộ viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng, công bố kết quả nghiên cứu khoa học và tham dự các hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia và quốc tế.

- Giai đoạn 2026 – 2030:

+ Xây dựng và ban hành quy định về thông tin quảng bá kết quả nghiên cứu khoa học. Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng hệ thống học liệu mở phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung cấp dịch vụ cho xã hội. Xây dựng cơ sở học liệu điện tử. Cung cấp dịch vụ Internet miễn phí cho cán bộ, viên chức và sinh viên. Đẩy mạnh việc đưa lên trang Web của Nhà trường toàn bộ các thông tin về hoạt động của Trường, nhất là các thông tin về đào tạo, nghiên cứu khoa học.

+ Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học của các khoa; tăng cường đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong sinh viên.

+ Số lượng, chất lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ ngày được nâng cao theo chuẩn và trình độ quốc tế, gắn với đào tạo và thực tiễn, xã hội hoá kết quả nghiên cứu.

3.4. Phát triển công tác hợp tác quốc tế

- Giai đoạn 2020 – 2025:

+ Xây dựng Đề án hợp tác quốc tế giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030. Trong đó, Nhà trường cần chú trọng đến cán bộ, giảng viên có mối quan hệ hợp tác quốc tế với trường trong khu vực.

+ Xây dựng cơ chế bắt buộc về chuẩn ngoại ngữ đối với giảng viên để giảng viên có thể tham gia vào các hoạt động hợp tác quốc tế.

+ Tăng cường cử giảng viên, viên chức quản lý ra nước ngoài học tập, giảng dạy và nghiên cứu. Xây dựng cơ chế nhận chuyên gia trong nước và nước ngoài đến Trường giảng dạy và nghiên cứu.

- Giai đoạn 2026 – 2030:

+ Chú trọng xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao cho hoạt động hợp tác quốc tế.

+ Tạo nguồn tài chính hỗ trợ công tác hợp tác quốc tế từ các doanh nghiệp, các tổ chức tài trợ trong và ngoài nước.

3.5. Đầu tư, phát triển cơ sở vật chất và tăng cường quản lý tài chính

- Giai đoạn 2020 – 2025:

+ Triển khai chi tiết thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây giai đoạn 2 (2021-2025) với tổng kinh phí hơn 340 tỷ đồng.

+ Triển khai chi tiết thực hiện Dự án cải tạo, nâng cấp theo từng giai đoạn từ nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư với tổng kinh phí là 25,630 tỷ đồng.

+ Triển khai chi tiết thực hiện Dự án tăng cường năng lực và trang thiết bị nghiên cứu khoa học từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ với tổng kinh phí là 61,0 tỷ đồng.

+ Đầu tư và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học công nghệ, trong đó chú trọng việc sử dụng các trang thiết bị phục vụ, hệ thống thông tin – thư viện, xưởng thực hành, giảng đường lớn, ký túc xá, nhà ăn sinh viên, các trung tâm nghiên cứu, cơ sở hạ tầng khu B.

+ Thường xuyên bổ sung điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo khách quan, công bằng cho toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động.

+ Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính, tiến tới tự chủ hoàn toàn chi thường xuyên vào năm 2026. Quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đúng theo các quy định trên cơ sở thực hiện nghiêm Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính về ban hành "Quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước".

+ Hàng năm báo cáo công khai tài chính, cung cấp tư vấn về việc sử dụng nguồn ngân sách, nguồn thu trong các hoạt động của Trường.

- Giai đoạn 2026 – 2030:

+ Tiếp tục thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây giai đoạn 2 (2021-2025).

+ Đầu tư nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ cho các đơn vị trực thuộc đạt tiêu chuẩn tiên tiến ở khu vực về diện tích, điều kiện làm việc và trang thiết bị khoa học.

+ Quy hoạch hợp lý, đầu tư xây dựng và trang bị phương tiện máy móc cho các trung tâm nhằm phục vụ tốt yêu cầu hoạt động khoa học và công nghệ. Đặc biệt là Trung tâm thí nghiệm xây dựng và môi trường.

+ Đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ (bao gồm: Mạng internet, thư viện, thư viện số, tạp chí khoa học công nghệ, ...) đạt trình độ tiên tiến ở khu vực và quốc tế.

+ Nghiên cứu thực hiện các giải pháp tăng nguồn thu dịch vụ đào tạo và nguồn thu khác, đồng thời có giải pháp kiểm soát chi phí hợp lý từng bước thực hiện tự chủ theo Nghị định số 16/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chiến lược phát triển Trường Đại học Xây dựng Miền Tây giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030 được thực hiện thông qua các kế hoạch 5 năm và được cụ thể hóa thành kế hoạch, nhiệm vụ từng năm học của Nhà trường, được phổ biến rộng rãi đến từng phòng, khoa và trung tâm trực thuộc.

2. Các đơn vị trong Trường xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học của đơn vị mình trên cơ sở kế hoạch, nhiệm vụ chung của Nhà trường và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đề ra. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên chủ động, sáng tạo xây dựng kế hoạch hành động nhằm thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển của Nhà trường.

3. Hàng năm, Nhà trường tổ chức đánh giá việc thực hiện Chiến lược phát triển vào dịp tổ chức hội nghị CBCCVC và tổng kết năm học, trên cơ sở đó xác định, điều chỉnh mục tiêu, chỉ tiêu của Nhà trường trong từng năm học tiếp theo cho phù hợp với thực tiễn.

4. Đến năm 2025 sẽ tổ chức đánh giá toàn diện Chiến lược phát triển của Nhà trường, làm căn cứ cho việc xây dựng và thực hiện Chiến lược phát triển cho giai đoạn tiếp theo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Các thành viên của Hội đồng trường và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Các thành viên HĐT;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Lê Hiến Chương